

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI ĐẶT NỀN MÓNG ĐẦU TIÊN CHO MỐI QUAN HỆ VIỆT NAM - MỸ

 NGUYỄN THỊ HIỀN*

Ngày nhận: 5/8/2018

Ngày phản biện: 20/9/2018

Ngày duyệt đăng: 28/9/2018

Tóm tắt: Quan hệ Việt Nam - Mỹ đã trải qua rất nhiều thăng trầm, đổi thay của lịch sử. Ngày nay, Việt Nam và Mỹ đã bắt tay trở thành những người bạn, đối tác toàn diện, dựa trên các nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước. Có được những thành tựu đó là nhờ vào sự đóng góp rất lớn của nhân dân hai nước, nhưng hơn hết, người đặt nền móng đầu tiên cho mối quan hệ này chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Quan hệ Việt Nam - Mỹ; Hồ Chí Minh, nền móng đầu tiên.

HO CHI MINH PRESIDENT - FIRST LAID THE FOUNDATION FOR VIETNAM - AMERICA RELATIONSHIP

Abstract: The relationship between Vietnam and the United States has gone through many ups and downs, changes of history. Today, Vietnam and the United States have embarked become friends, comprehensive partnership based on the principles of equality, respect for the political institutions, independence, sovereignty and territorial integrity of each country. These accomplishments are due to the great contribution of the two peoples, but above all, the first foundation for this relationship was President Ho Chi Minh.

Keyword: The relationship between Vietnam and the United States; Ho Chi Minh, the first foundation.

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người đặt nền móng đầu tiên cho mối quan hệ giữa Việt Nam và Mỹ khi nhìn nhận lại những nỗ lực của Người đối với việc bắc chiếc cầu hữu nghị, hợp tác giữa hai dân tộc, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Trong lời cảm tưởng khi tới thăm quan Khu di tích Hồ Chí Minh năm 2015, bà Nancy Pelosi - Chủ tịch Hạ viện Mỹ đã bày tỏ: "Khoảng đầu những năm năm 1950, Hồ Chí Minh đã đề xuất với Tổng thống chúng tôi về việc thiết lập quan hệ Việt - Mỹ. Tầm nhìn của Người đang trở thành hiện thực"¹.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - người đặt nền móng cho mối quan hệ Việt Nam - Mỹ

Lịch sử quan hệ Việt Nam - Mỹ được khởi dựng từ sự kiện Hồ Chí Minh rời bến Nhà Rồng bắt đầu cuộc hành trình ra đi tìm đường cứu nước năm 1911. Mỹ là một trong những quốc gia đầu tiên mà Người đặt chân đến. Trong mắt Người thời điểm ấy nước Mỹ là một cường quốc phát triển, đi lên từ thân phận

một nước thuộc địa, người dân Mỹ thông minh, lịch lãm và yêu thích tự do, dân chủ. Với khao khát tìm đường giải phóng cho dân tộc, Hồ Chí Minh rất muốn tìm hiểu về cuộc cách mạng tự do giải phóng của Mỹ, để tìm kiếm bài học cho dân tộc Việt Nam, lúc bấy giờ đang bị kìm kẹp dưới ách đô hộ của thực dân Pháp. Tại đây, Người cũng bị ấn tượng bởi bức tượng Nữ thần tự do và bản Tuyên ngôn độc lập nổi tiếng của Mỹ, mà sau này trong chính tác phẩm Tuyên ngôn độc lập do mình khởi thảo, Người đã trích dẫn những câu đầu tiên.

Tuy nhiên, nước Mỹ và những miền đất từng đặt chân đến cũng giúp cho Người có những nhận thức đầu tiên về xã hội tư bản. Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc rằng: dưới ánh sáng của bức tượng nữ thần tự do tỏa khắp bầu trời xanh kia còn biết bao thân phận người bị chà đạp. Tầng lớp nhân dân Mỹ bị bóc lột bởi tầng lớp tư bản cũng như nạn nhân phân biệt chủng tộc nặng nề đó, xét về mặt bản chất thì cũng chẳng sung sướng gì hơn đồng bào mình. Chính ngay trên đất Mỹ cũng đang cần một cuộc cách mạng

¹ <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/articledetail.aspx?articleid=889&sitepageid=569#sthash.u1lkD7eB.dpbs>

* Trường Đại học Công đoàn

đòi lại tự do, bình đẳng, công lý. Bởi vậy, Hồ Chí Minh cũng có những đồng cảm sâu sắc với số đông những người dân Mỹ.

Từ khi trở về nước và trở thành lãnh tụ của phong trào cách mạng Việt Nam, với tầm nhìn chiến lược của mình, Hồ Chí Minh đã đánh giá cao vai trò của Mỹ trong việc giải quyết các vấn đề lớn của thế giới và bản thân Người đã tìm thấy lập trường chung của hai dân tộc khi cùng đứng về phe phát xít giành lại tự do, công lý. Trong bài Thế giới đại chiến và phận sự của ta, Hồ Chí Minh đã viết: “Thế là chiến tranh lan khắp thế giới. Trong cuộc thế giới đại chiến này có hai phe. Phe đi xâm lấn gồm có Đức, Ý, Nhật, Tây. Phe chống xâm lấn gồm có Nga, Tàu, Anh, Mỹ và nhiều nước khác”². Vì cũng trong hoàn cảnh là một nước bị xâm lược đứng lên chống lại ách đô hộ của thực dân Pháp, phát xít Nhật để giành lại độc lập, tự do, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tự đặt vị trí của Việt Nam là đồng minh với Mỹ và nỗ lực để điều này được phía Mỹ chính thức công nhận. Ngay từ năm 1944, Hồ Chí Minh đã thiết lập quan hệ với tổ chức Office of Strategic Services (OSS - Cơ quan tình báo chiến lược, tiền thân của tổ chức CIA) của Mỹ đang hoạt động ở miền Nam Trung Quốc và miền Bắc Việt Nam, hy vọng rằng hợp tác với Mỹ có thể mang lại sự ủng hộ của Mỹ đối với vấn đề độc lập của Việt Nam sau chiến tranh.

Để nắm lấy thời cơ giải phóng dân tộc khi chiến tranh đến hồi kết, đầu năm 1945, Hồ Chí Minh cùng một số đồng chí cán bộ đã vượt núi, băng rừng từ căn cứ địa Cao Bằng sang Trung Quốc liên lạc với lực lượng đồng minh. Trong chuyến đi này, Người dẫn theo cả trung úy William Shaw, viên phi công Mỹ được lực lượng vũ trang, đồng bào ta cứu thoát, bảo vệ trước sự truy lùng gắt gao của quân Pháp, Nhật khi chiếc máy bay của anh ta bị bắn rơi trên đất Cao Bằng. Trong suốt chuyến đi đầy gian nan, vất vả đó, viên phi công Mỹ Shaw được chăm sóc rất chu đáo. Sau khi trao trả trung úy William Shaw cho lực lượng không quân Mỹ đóng tại Côn Minh, phía Mỹ cảm ơn Người đã cứu William Shaw, muốn gửi tặng tiền bạc, thuốc men để cảm tạ, nhưng Bác chỉ nhận thuốc mà không nhận tiền. Mỹ đã cử trung úy Charles Fenn, đại diện Cơ quan cứu trợ không quân (AGAS) đến gặp Bác lần đầu vào chiều 17/3/1945 để bàn về việc hợp tác giữa hai bên. Hồ Chí Minh đã gặp nhiều các sĩ quan của Mỹ, trong đó có hội

kiến với Tư lệnh tập đoàn không quân Mỹ 14 Chenault - người đã gửi tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh một tấm ảnh để chữ dưới: “Bạn chân thành của Ngài, Chenault”. Sau các cuộc gặp gỡ trên, hai bên đã có một sự hợp tác khá tốt đẹp. Phía Mỹ đã nhận giúp Việt Nam về vũ khí, phương tiện và huấn luyện chiến đấu, còn phía ta đồng ý cung cấp địa bàn hoạt động cho đồng minh để cùng nhau mau chóng đánh bại phát xít Nhật.

Tuy việc trang bị và huấn luyện chiến đấu cho một lực lượng nhỏ người địa phương trong vùng núi rừng Việt Bắc không giữ vai trò đáng kể về mặt quân sự trong việc kết thúc chiến tranh với Nhật ở Đông Dương. Nhưng điều quan trọng hơn của những mối quan hệ với lực lượng Mỹ mà Hồ Chí Minh chủ trương thiết lập chính là tăng thêm lực lượng ngoại giao, uy thế chính trị của Việt Minh để giành độc lập cho dân tộc và tạo ra những tiền đề cho việc xác lập vị thế của nước Việt Nam độc lập trên trường quốc tế sau này.

Ngay sau khi giành lại được độc lập, bên cạnh việc củng cố, xây dựng chính quyền non trẻ của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những hoạt động tích cực mở rộng quan hệ quốc tế, trong đó Mỹ được xem là một trong những đối tác quan trọng mà Người muốn hướng tới. Trong hai năm 1945 - 1946, Hồ Chí Minh đã có 8 thư và điện gửi Tổng thống Harry Truman. Lá thư đầu tiên được gửi cho tổng thống Mỹ Truman tháng 8/1945 với nội dung yêu cầu có đại diện của Việt Nam trong Ủy ban Liên tịch các nước Đồng minh có nhiệm vụ giải quyết ở Việt Nam, vì “chính quyền [chúng tôi là] duy nhất hợp pháp ở Việt Nam, và là người duy nhất đã chiến đấu chống Nhật”³.

Đầu tháng 10-1945, Tổng thống Mỹ Truman đã tuyên bố chính sách đối ngoại 12 điểm sau Chiến tranh thế giới lần thứ 2, trong đó nêu rõ Mỹ sẽ “không phản đối và không giúp Pháp tái lập sự kiểm soát ở Đông Dương”. Nhằm khai thác điểm tích cực trong tuyên bố của Truman, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương vận động thành lập Việt - Mỹ thân hữu hội, tiền thân của Hội Việt - Mỹ hiện nay. Ngay từ khi thành lập, hội đã trở thành cầu nối để những người yêu chuộng hòa bình tại Mỹ biết thêm về tình hình thực tế của Việt Nam. Phạm vi hoạt động của hội cũng vô cùng phong phú. Không chỉ lập những lớp

² Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Nxb Chính trị quốc gia, t.3, tr.245

³ Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Nxb Chính trị quốc gia, t.3, tr.597

dạy tiếng Mỹ, hội còn tổ chức những cuộc nói chuyện để các hội viên hiểu rõ văn minh và học thuật Mỹ. Bên cạnh đó, hội cũng lập những lớp dạy tiếng Việt cho người Mỹ; giúp đỡ các bạn học sinh Việt Nam muốn sang theo học bên Mỹ. Quan trọng hơn, hội cũng tham gia dịch các cuốn sách Mỹ, Việt và truyền bá những tác phẩm ấy để hai dân tộc hiểu rõ về văn hóa, phong tục của nhau...

Cùng trong thời gian này, Hồ Chí Minh cũng viết thư cho tổng thống Truman để bày tỏ sự quan tâm vì sự vắng mặt đại diện của Việt Nam trong Ủy ban tư vấn đối với khu vực Viễn Đông. Trong thư, Người một lần nữa khẳng định “mong muốn tha thiết... được hợp tác với những nền dân chủ khác trong việc tạo lập và củng cố nền hòa bình và phồn vinh trên thế giới”⁴.

Qua nhiều những hành động cụ thể trong vòng một năm từ năm 1945 đến năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện mong muốn được hợp tác, hữu nghị vì một thế giới hòa bình và công lý. Tuy nhiên, nỗ lực của Người đã không nhận được sự phản hồi thích đáng từ phía Mỹ. Các nước Đồng minh và nhất là Mỹ dường như không quan tâm đến mối liên hệ giữa cuộc kháng chiến chống thực dân của Việt Nam và phong trào chống phát xít do Hồ Chí Minh lãnh đạo. Họ cũng không quan tâm đến mối liên hệ lý tưởng và sự đóng góp về quân sự của Việt Nam cho sự thắng lợi của phe Đồng minh và các nguyên tắc của họ về công bằng và bình đẳng quốc tế như đã khẳng định trong Hiến chương Đại Tây Dương.

Sau chiến tranh thế giới thứ 2 kết thúc, Mỹ và Liên Xô nổi lên thành hai siêu cường đối nghịch nhau và khởi động một cuộc chiến tranh lạnh. Chính sách ngoại giao của Mỹ ở thời gian này được xây dựng quanh việc bao vây chủ nghĩa cộng sản, điều này đã đẩy Việt Nam trở thành đối đầu với Mỹ tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Trước tình hình đó, Hồ Chí Minh lại tiếp tục có những hành động cụ thể để bảo vệ, duy trì mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai quốc gia Việt - Mỹ.

Ngay trong những ngày đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại bằng không quân với miền Bắc rất ác liệt, tháng 1/1967 khi tiếp đoàn nhân sĩ, trí thức của Trung tâm nghiên cứu thể chế dân chủ (OCD) tới Hà Nội, trong đó có mục đích thăm dò thái độ của ta theo yêu cầu của Bộ Ngoại giao Mỹ, Bác đã nói: “Tôi kính trọng nhân dân Mỹ, nhân dân Mỹ là những người yêu hòa bình và dân chủ... Các ông

hãy tin tôi khi tôi nói rằng tôi sẽ rất sung sướng được đón tiếp Tổng thống Mỹ đến đây một cách hòa bình. Chúng tôi chia bàn tay hữu nghị ra với bất kỳ quốc gia nào thừa nhận Việt Nam là một nước tự do và độc lập”⁵.

Tiếp đó, ngày 25/8/1969, đúng tám ngày trước khi đi về thế giới vĩnh hằng, Người tiếp tục gửi thư cho Tổng thống Mỹ Richard Nixon, lên án cuộc chiến tranh với những tội ác mà Mỹ gây ra cho nhân dân Việt Nam, và Người cũng yêu cầu Mỹ hãy “rút khỏi cuộc chiến tranh trong danh dự”. Đây là việc làm thể hiện truyền thống rộng lượng của dân tộc Việt Nam kết hợp với sự uyển chuyển đầy linh hoạt trong nguyên tắc đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tạo đường rút lui cho một siêu cường thế giới mà không bị xói mòn quá nhiều về uy tín trên trường quốc tế. Qua đó cho thấy Hồ Chí Minh đã rất cố gắng để “cứu vớt” mối quan hệ Việt Nam - Mỹ kể cả trong những tình huống khó khăn nhất.

3. Kết luận

Lịch sử đã lùi xa, vết thương của quá khứ đã phần nào liền sẹo trên da thịt. Sự khác biệt về ý thức hệ đã không còn là vấn đề quyết định trong các mối quan hệ quốc tế mà thay vào đó chính là lợi ích quốc gia, dân tộc được đưa lên hàng đầu. Khép lại quá khứ, cả hai dân tộc với những thể chế mới cùng hướng về tương lai để cùng làm ấm dần mối quan hệ bằng giá trước đây. Ngày nay, Việt Nam và Mỹ đã bắt tay trở thành những người bạn, đối tác toàn diện dựa trên các nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng thể chế chính trị, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước. Có được những thành tựu đó là nhờ vào sự đóng góp rất lớn của nhân dân hai nước, nhưng hơn hết, người đặt nền móng đầu tiên cho mối quan hệ này chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong chuyến thăm Việt Nam năm 2016, lưu lại cảm xúc trong chuyến thăm đến nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống và làm việc, tổng thống Obama đã viết: “Chúc cho mối quan hệ ấm áp giữa hai dân tộc chúng ta sẽ ngày càng phát triển”⁶. Lời chúc này đã từng là mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước đây và bây giờ đó cũng là nguyện vọng chung của hai dân tộc Việt Nam - Mỹ. □

⁴ Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Nxb Chính trị Quốc gia, t.4, tr.60

⁵ Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Nxb Chính trị Quốc gia, t.10, tr. 20, 21

⁶ <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/articledetail.aspx?articleid=889&sitepageid=569#sthash.u1lkD7eB.dpbs>